

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2023

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VÀ CÁC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : **THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VÀ CÁC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH**
2. Tên môn học (tiếng Anh) : **Financial markets and Institutions**
3. Mã số môn học : **FIN302**
4. Trình độ đào tạo : **Đại học**
5. Ngành đào tạo áp dụng : **Tài chính-Ngân hàng, Kế toán kiểm toán, Kinh tế quốc tế, Hệ thống thông tin quản lý, Thương mại điện tử**
6. Số tín chỉ : **3**
 - Lý thuyết : 2 tín chỉ (30 tiết)
 - Thảo luận và bài tập : 1/3 tín chỉ (5 tiết)
 - Thực hành : 0
 - Khác (thuyết trình) : 2/3 tín chỉ (10 tiết)
7. Phân bổ thời gian :
 - Tại giảng đường : 45 tiết
 - Tự học ở nhà : 90 giờ
 - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số không quá 30% số tiết của toàn môn học
 - Khác : 00
8. Khoa quản lý môn học : **Tài chính**
9. Môn học trước : **Lý thuyết tài chính tiền tệ**
10. Mô tả môn học

Môn học này thuộc hệ thống kiến thức cơ sở của ngành của các ngành Tài chính-Ngân hàng, Kế toán kiểm toán, Kinh tế quốc tế, Hệ thống thông tin quản lý, Thương mại điện tử ..., là môn học bắt buộc trước khi vào học các môn ngành và chuyên

ngành. Môn học cung cấp những kiến thức tổng quát về hệ thống tài chính, thị trường tài chính và các định chế tài chính, với các nội dung chính như: đặc điểm của các công cụ tài chính, cách thức tổ chức, hoạt động của các thị trường tài chính và các định chế tài chính như: ngân hàng thương mại, ngân hàng đầu tư, công ty bảo hiểm, quỹ đầu tư và một số tổ chức tài chính khác trong hệ thống tài chính.

11. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học

11.1. Mục tiêu của môn học

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Nội dung CĐR CTĐT ¹ phân bổ cho môn học	CĐR CTĐT
(a)	(b)	(c)	(d)
CO1	Cung cấp kiến thức tổng quát về hệ thống tài chính	Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và chuyên sâu một cách hệ thống để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, kinh tế quốc tế, kế toán kiểm toán và hệ thống thông tin quản lý	PLO6
CO2	Cung cấp kiến thức tổng quát về cơ chế tổ chức và hoạt động của các thị trường tài chính	Khả năng tham gia xây dựng và phát triển giải pháp ứng dụng trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, kinh tế quốc tế, kế toán kiểm toán và hệ thống thông tin quản lý.	PLO7
CO3	Cung cấp kiến thức tổng quát về các công cụ tài chính & các định chế tài chính	Khả năng nhận biết, nắm bắt và thích ứng với các xu hướng thay đổi trong ngành tài chính - ngân hàng, kinh tế quốc tế, kế toán kiểm toán và hệ thống thông tin	PLO8

¹ Giải thích ký hiệu viết tắt: CĐR – chuẩn đầu ra; CTĐT - chương trình đào tạo.

		quản lý	
--	--	---------	--

11.2. Chuẩn đầu ra của môn học (CĐR MH) và sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CĐR CTĐT)

CĐR MH	Nội dung CĐR MH	Mức độ theo thang đo của CĐR MH	Mục tiêu môn học	CĐR CTĐT
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)
CLO1	Phân biệt các thành phần của hệ thống tài chính, các thị trường tài chính, các công cụ tài chính và các định chế tài chính	2	CO1 CO2	PLO6; PLO7
CLO2	Diễn giải được phương pháp phát hành phù hợp cho từng loại công cụ tài chính.	2	CO3	PLO8
CLO3	Diễn giải được các phương thức giao dịch thứ cấp các công cụ tài chính	2	CO3	PLO8
CLO4	Tóm tắt được các thông tin cập nhật về TTTC & các ĐCTC	2	CO2 CO3	PLO7 & PLO8

11.3. Ma trận đóng góp của môn học cho PLO

Mã CĐR CTĐT	PLO6	PLO7	PLO8
Mã CĐR MH			
CLO1	2	2	

CLO2			2
CLO3			2
CLO4		2	2

12. Phương pháp dạy và học

Triết lý giáo dục của BUH: Khai phóng, liên ngành và trải nghiệm được sử dụng trong phương pháp dạy và học. Theo đó, kết quả học tập mong đợi dự kiến đạt được thông qua các phương pháp dạy và học: 60% giảng dạy, 40% thảo luận, đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi.

- Đối với giảng dạy lý thuyết và nghiên cứu tình huống:

- Hoạt động dạy hướng đến phát triển tư duy cho SV: GV nêu vấn đề cần giải quyết, quy định thời gian và cách thức làm việc. SV làm việc cá nhân, liệt kê nhanh các ý tưởng. Cả lớp chia sẻ và bình luận ý tưởng của nhau.
- Giảng viên giải thích các khái niệm, nguyên lý, phân tích và làm bài mẫu, nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học.
- Nghiên cứu tình huống (Case study): GV đưa ra tình huống cụ thể có liên quan đến nội dung dạy học; SV được giao giải đáp tình huống trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm. GV nhận xét và đưa ra kết luận về vấn đề
- GV đưa ra kết quả điểm tinh thần thái độ của từng sinh viên (nếu có)

- Đối với thảo luận nhóm và thuyết trình:

- GV tổ chức học tập theo nhóm; GV gợi ý các vấn đề cần thảo luận/ thuyết; GV tiến hành chia nhóm, quy định thời gian và yêu cầu công việc; Mỗi nhóm nhận nhiệm vụ, phân công công việc, triển khai thực hiện.
 - Giảng viên tổ chức từng nhóm thảo luận/ thuyết trình, đặt vấn đề, nêu yêu cầu và hướng dẫn sinh viên thảo luận/thuyết trình. Sinh viên thảo luận và chia sẻ các ý kiến để giải quyết vấn đề, sắp xếp và phối hợp để hoàn thiện bài thảo luận/thuyết trình.
 - Giảng viên đưa ra kết luận về điểm cho mỗi nhóm sau khi thảo luận/ thuyết trình.
- Quy định về hình thức giảng dạy: Giảng viên có thể chủ động lựa chọn hình thức giảng dạy là trực tuyến (online) kết hợp trực tiếp (offline), đảm bảo tổng thời

gian giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% thời gian giảng dạy của cả môn học.

13. Yêu cầu môn học

- Quy định về giờ giấc, chuyên cần, kỷ luật: Sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp, có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu.
- Quy định liên quan đến các sự cố trong bài thi, bài tập: Theo quy định của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.
- Quy định sử dụng phương tiện học tập: Máy tính cá nhân, giáo trình và các tài liệu tham khảo phục vụ quá trình học tập.

14. Học liệu của môn học

14.1. Giáo trình

[1] Lê Thị Tuyết Hoa (2016), Giáo trình thị trường tài chính & các định chế tài chính, NXB Kinh Tế.

14.2. Tài liệu tham khảo

[2] Jeff Madura (2018), *Financial Markets and Institutions*, 12th edition, Cengage.

[3] Frederic S. Mishkin and Stanley G. Eakins (2017), *Financial Markets and Institutions*, 9th edition, Pearson.

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

1. Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Các CĐR MH	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A.1.1. Chuyên cần	CLO1 đến CLO4	10%
	A.1.2. Kiểm tra	CLO1 đến CLO4	20%
	A.1.3. Tiểu luận nhóm	CLO1 đến CLO4	20%
A.2. Đánh giá cuối kỳ	A.2.1. Thi cuối kỳ	CLO1 đến CLO3	50%

2. Nội dung và phương pháp đánh giá

A.1. Đánh giá quá trình

A.1.1 Chuyên cần

- Nội dung:

- Đánh giá ý thức của cá nhân sinh viên trong giờ học lý thuyết, thảo luận nhóm/thuyết trình và phát biểu cá nhân thông qua mức độ tham gia và sẵn sàng tham gia của sinh viên
- Giảng viên điểm danh dựa theo danh sách để điểm danh

- Phương pháp:

- Giảng viên căn cứ danh sách sinh viên để theo dõi số buổi tham dự buổi học.
- Giảng viên căn cứ danh sách để theo dõi số lần tương tác của từng sinh viên. Đánh giá ý thức, thái độ tích cực, chủ động của sinh viên trong quá trình học tập.

A.1.2. Bài kiểm tra cá nhân

- **Nội dung:** các câu hỏi trắc nghiệm nhằm kiểm tra khả năng hiểu, vận dụng, phân tích và giải quyết vấn đề trong 4 chương đầu của môn học.

- **Phương pháp:** làm bài kiểm tra cá nhân; 02 đề thi trắc nghiệm do giảng viên ra đề; mỗi đề thi gồm 40 câu trắc nghiệm 4 phương án, có 1 phương án đúng trong mỗi câu. Thời gian làm bài 60 phút, thực hiện sau khi kết thúc chương 4.

A.1.3. Tiểu luận nhóm

- **Nội dung:** Mỗi nhóm viên sinh viên thực hiện đề tài theo yêu cầu của giảng viên.

- **Phương pháp:** Thảo luận nhóm/ thuyết trình nhóm gồm 4 – 5 sinh viên

A.2 Đánh giá cuối kỳ

- Đề thi được chọn ngẫu nhiên từ ngân hàng câu hỏi thi, mỗi ca có 2 đề. Mỗi đề thi gồm 60 câu hỏi trắc nghiệm. Các câu hỏi trắc nghiệm có 4 phương án lựa chọn và chỉ có một phương án đúng. Thời gian thi là 60 phút. Trong trường hợp Trường có quy định hình thức ra đề khác, thì áp dụng theo quy định của Trường.

- Các câu hỏi trắc nghiệm nhằm kiểm tra khả năng hiểu, vận dụng, phân tích và giải quyết vấn đề về TTTC và các ĐCTC.

3. Các rubrics đánh giá

A.1. Đánh giá quá trình

A.1.1 Chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Thang điểm			
		Dưới 5	5 – dưới 7	7 – dưới 9	9 - 10
Tham gia trên lớp	50%	Vắng hơn 50%	Vắng hơn 30%	Vắng hơn 20%	Vắng hơn 10%
Ý thức, thái độ học tập	50%	Không tương tác	Tương tác 1-2 lần	Tương tác từ 3 - 4 lần	Tương tác trên 4 lần

A.1.2. Bài kiểm tra cá nhân

Tiêu chí	Trọng số	Điểm			
		Dưới 5	5 – dưới 7	7 – dưới 9	9 - 10
1/4 điểm cho 1 câu trả lời đúng	100% hay 40 câu trắc nghiệm	Trả lời đúng dưới 20	Trả lời đúng từ 20 – 27 câu	Trả lời đúng từ 28 –35 câu	Trả lời đúng từ 36 - 40 câu

A.1.3. Tiểu luận nhóm

Tiêu chí	Trọng số	Điểm			
		Dưới 5	5 – dưới 7	7 – dưới 9	9 - 10
Hình thức và nội dung	30%	- Bố cục và hình thức không hợp lý - Thông tin không đầy đủ và thiếu chính xác - Phân tích, đánh giá thông tin không đúng	- Bố cục & hình thức tương đối hợp lý - Thông tin tương đối đầy đủ nhưng đôi chỗ thiếu chính xác - Phân tích, đánh giá thông tin chưa	- Bố cục và hình thức khá hợp lý - Thông tin đầy đủ và tương đối chính xác - Phân tích, đánh giá thông tin đúng trọng	- Bố cục chặt chẽ và hình thức đẹp - Thông tin đầy đủ và chính xác - Phân tích, đánh giá thông tin sâu sắc

			thực sự đúng trọng tâm	tâm	
Kỹ năng thuyết trình	40%	- Không nhớ nội dung - Giọng nói/ tốc độ chưa phù hợp - Phong thái thiếu tự tin	- Nhớ nội dung nhưng không mạch lạc - Giọng nói, tốc độ hơi nhanh hoặc chậm - Phong thái chưa thực sự tự tin	- Nhớ nội dung và khá mạch lạc - Giọng nói, tốc độ phù hợp - Phong thái khá tự tin	- Nhớ nội dung và rất mạch lạc - Giọng nói, tốc độ cuốn hút - Phong thái rất tự tin
Trả lời câu hỏi	30%	- Không trả lời câu hỏi của GV và SV nhóm khác	- Trả lời một phần câu hỏi của GV và SV nhóm khác	- Trả lời gần đúng & khá đầy đủ câu hỏi của GV & SV khác	- Trả lời đúng & đầy đủ các câu hỏi của GV và SV nhóm khác

A.2. Đánh giá cuối kỳ

A.2.1. Thi cuối kỳ

Tiêu chí	Trọng số	Điểm			
		Dưới 5	5 – dưới 7	7 – dưới 9	9 - 10
1/6 điểm cho 1 câu trả lời đúng	100% hay 60 câu trắc nghiệm (thời gian làm bài: 60 phút)	Trả lời đúng dưới 30	Trả lời đúng từ 30 – 41 câu	Trả lời đúng từ trên 42 – 53 câu	Trả lời đúng 54-60 câu

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Thời lượng (Tiết)	Nội dung giảng dạy chi tiết	CDR của môn học	Hoạt động dạy và học	Phương pháp đánh giá	Học liệu
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)
5	CHƯƠNG 1: HỆ THỐNG TÀI CHÍNH 1.1. Tổng quan về hệ thống tài chính 1.1.1. Khái niệm hệ thống tài chính và sự luân chuyển vốn trong hệ thống tài chính 1.1.2. Chức năng của hệ thống tài chính 1.1.3. Các thành phần của hệ thống tài chính 1.2. Tài sản tài chính 1.2.1. Khái niệm và phân loại tài sản tài chính 1.2.2. Tính chất của tài sản tài chính 1.3.3. Nguyên tắc định giá tài sản tài chính	CLO1	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa SINH VIÊN: + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 1 và củng cố lại kiến thức nền; - Tại lớp: Nghe giảng, thảo luận	A.1.1 A.1.2 A.2.1	[1] <i>Chương 1</i> [2] [3]

1.3. Các lý thuyết có ảnh hưởng lớn trên thị trường tài chính 1.3.1. Mối quan hệ giữa lợi nhuận và rủi ro 1.3.2. Lý thuyết thị trường hiệu quả 1.3.3. Vấn đề thông tin bất cân xứng trên thị trường tài chính 1.4. Các định chế tài chính 1.4.1. Khái niệm và đặc điểm của các định chế tài chính 1.4.2. Vai trò của các định chế tài chính 1.4.3. Phân loại các định chế tài chính 1.4.4. Mô hình hoạt động của các định chế tài chính 1.5. Cơ sở hạ tầng tài chính 1.5.1 Khái niệm và vai trò 1.5.2 Thành phần của cơ sở hạ tầng tài chính				
---	--	--	--	--

5	CHƯƠNG 2: THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ	CLO1	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online)	A.1.1	[1]
	2.1. Khái niệm và phân loại thị trường tiền tệ	CLO2		A.1.2	Chương 2
	2.2. Các công cụ trên thị trường tiền tệ	CLO3	GIẢNG VIÊN:	A.2.1	[2] [3]
	2.2.1. Tín phiếu kho bạc	CLO4	- Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương;		
	2.2.2. Chứng chỉ tiền gửi		- Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa		
	2.2.3. Thương phiếu		SINH VIÊN:		
	2.2.4. Chấp nhận của ngân hàng		+ Tại nhà: Đọc tài liệu chương 2 và củng cố lại kiến thức nền;		
	2.2.5. Hợp đồng mua lại		- Tại lớp: Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập		
	2.2.6. Eurodollar				
	2.3. Phát hành các công cụ trên thị trường tiền tệ				
	2.4. Giao dịch thứ cấp các công cụ trên thị trường tiền tệ				

5	CHƯƠNG 3: THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU 3.1. Khái niệm và các yếu tố của trái phiếu 3.2. Phân loại trái phiếu 3.3. Lợi suất và rủi ro trong đầu tư trái phiếu 3.4. Phát hành trái phiếu 3.5. Giao dịch trái phiếu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa SINH VIÊN: + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 3 và củng cố lại kiến thức nền; Tại lớp: Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập	A.1.1 A.1.2 A.2.1	[1] <i>Chương 3</i> [2] [3]
8	CHƯƠNG 4: THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU 4.1. Khái niệm cổ phiếu 4.2. Phân loại cổ phiếu 4.3. Lợi suất và rủi ro trong đầu tư cổ phiếu 4.4. Phát hành cổ phiếu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh	A.1.1 A.1.2 A.2.1	[1] <i>Chương 4</i> [2] [3]

	4.5. Giao dịch thứ cấp cổ phiếu		họa SINH VIÊN: + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 4 và củng cố lại kiến thức nền; - Tại lớp: Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập		
7	CHƯƠNG 5: THỊ TRƯỜNG PHÁI SINH 5.1. Khái niệm và vai trò của thị trường phái sinh 5.2. Các loại công cụ phái sinh 5.3. Giới thiệu một số thị phái sinh trên thế giới	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa SINH VIÊN: + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 5 và củng cố lại kiến thức nền; Tại lớp: Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập	A.1.1 A.2.1	[1] <i>Chương 6</i> [2] [3]

15	CHƯƠNG 6: CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG	CLO1	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online)	A.1.1	[1]
	6.1. Ngân hàng	CLO2		A.1.3	<i>Chương</i>
	6.1.1. Các loại hình ngân hàng	CLO3	GIẢNG VIÊN:	A.2.1	7,9
	6.1.2. Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	CLO4	- Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương;		[2] [3]
	6.2. Các tổ chức tín dụng phi ngân hàng		- Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa		
	6.2.1. Công ty tài chính		SINH VIÊN:		
	6.2.1.1. Khái niệm		+ Tại nhà: Đọc tài liệu chương 6 và củng cố lại kiến thức nền;		
	6.2.1.2 Phân loại công ty tài chính		Tại lớp: thảo luận, giải đáp tình huống trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm		
	6.2.1.3 Các nghiệp vụ của công ty tài chính				
	6.2.2. Công ty cho thuê tài chính				
	6.2.2.1. Khái niệm				
	6.2.2.2. Các nghiệp vụ của công ty tài chính				
	6.2.2.3. Quy trình nghiệp vụ cho thuê tài chính và các vấn đề cần lưu ý về hoạt động thuê tài chính.				
	6.3. Các tổ chức tài chính vi mô				
	6.3.1. Khái niệm và đặc điểm				
	6.3.2 Vai trò của các tổ chức tài chính vi mô				
	6.3.3 Vận hành các tổ chức tài chính vi mô				

CHƯƠNG 7: QUỸ ĐẦU TƯ 7.1. Khái niệm, vai trò của quỹ đầu tư 7.1.1. Khái niệm và các đặc điểm của quỹ đầu tư 7.1.2. Vai trò của quỹ đầu tư 7.2. Các loại hình quỹ đầu tư 7.2.1. Phân loại QĐT theo nguồn vốn huy động 7.2.2. Phân loại QĐT theo hình thức pháp lý 7.2.3. Phân loại QĐT đại chúng theo cấu trúc vận động 7.2.4. Phân loại QĐT theo mục tiêu đầu tư và chính sách phân bổ tài sản 7.2.5. Một số loại hình quỹ đầu tư đặc biệt 7.3. Cơ cấu tổ chức của quỹ đầu tư chứng khoán 7.3.2. Cơ cấu tổ chức quỹ đầu tư dạng công ty 7.3.3. Cơ cấu tổ chức quỹ đầu tư dạng hợp đồng 7.4. Các vấn đề trong vận hành quỹ đầu tư	CLO1	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online)	A.1.1	[1]
	CLO2	GIẢNG VIÊN: - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa SINH VIÊN: + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 7 và củng cố lại kiến thức nền; Tại lớp: thảo luận, giải đáp tình huống trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm	A.1.3	Chương
	CLO3		A.2.1	10
	CLO4			[2] [3]

7.4.1. Thành lập quỹ và huy động vốn 7.4.2. Hoạt động đầu tư 7.4.3. Tính toán giá trị tài sản ròng và báo cáo hoạt động 7.4.4. Các khoản phí của quỹ				
CHƯƠNG 8: CÔNG TY BẢO HIỂM 8.1. Tổng quan về rủi ro và bảo hiểm 8.1.1. Tổng quan về rủi ro 8.1.2. Tổng quan về bảo hiểm và kinh doanh bảo hiểm 8.2. Các nguyên tắc của hoạt động bảo hiểm và kinh doanh bảo hiểm 8.3. Các sản phẩm bảo hiểm 8.3.1. Sản phẩm bảo hiểm nhân thọ 8.3.2. Sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ 8.4. Mô hình tổ chức và các nghiệp vụ của công ty bảo hiểm. 8.4.1. Mô hình tổ chức của công ty bảo hiểm 8.4.2. Các nghiệp vụ của công ty bảo hiểm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa SINH VIÊN: + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 8 và củng cố lại kiến thức nền; Tại lớp: thảo luận, giải đáp tình huống trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm	A.1.1 A.1.3 A.2.1	[1] <i>Chương 8</i> [2] [3]

CHƯƠNG 9: CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ HỖ TRỢ TRÊN THỊ TRƯỜNG VỐN 9.1. Công ty chứng khoán 6.5.1. Khái niệm 6.5.2. Mô hình hoạt động 6.5.2. Các nghiệp vụ của công ty chứng khoán 9.2. Công ty quản lý quỹ 9.2.1. Khái niệm 9.2.2. Mô hình hoạt động 9.2.3. Các nghiệp vụ của công ty quản lý quỹ 9.3. Sở giao dịch chứng khoán 9.3.1. Khái niệm và đặc điểm của SGDCK 9.3.2. Hình thức pháp lý và mô hình tổ chức SGDCK 9.3.3. Các chức năng nhiệm vụ chính của Sở giao dịch chứng khoán 9.4. Hệ thống đăng ký, lưu ký, thanh toán bù trừ chứng khoán 9.4.1. Khái quát về đăng ký, lưu ký, thanh	CLO1	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến	A.1.1	[1]
	CLO2	(online)	A.1.3	Chương
	CLO3	GIẢNG VIÊN:	A.2.1	11
	CLO4	- Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa		[2] [3]
		SINH VIÊN: + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 9 và củng cố lại kiến thức nền; Tại lớp: thảo luận, giải đáp tình huống trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm		

toán bù trừ chứng khoán				
9.4.2. Tổ chức hệ thống đăng ký, lưu ký, thanh toán bù trừ chứng khoán				
9.4.3. Quy trình đăng ký, lưu ký, thanh toán bù trừ chứng khoán				
Môn học được giảng dạy trực tuyến tối đa không quá 30% tổng thời lượng chương trình.				

TRƯỜNG BỘ MÔN



TS. NGUYỄN DUY LINH

NGƯỜI BIÊN SOẠN



THS. NGUYỄN PHẠM THI NHÂN

TRƯỜNG KHOA



Trần Tuấn Vinh

**HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

